

TAND HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2018/ HS-ST

Ngày: 15/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Văn Thê.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Ngô Thị Nguyệt;
2. Ông Vũ Ngọc Côn.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Thế Thiện, cán bộ Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên toà: Ông Đào Duy Đông – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2018/HSST ngày 02/4/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh năm 1967.

Tên gọi khác: Không.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn P L, xã Q S, huyện L Ng, tỉnh Bắc Giang.

Chỗ ở: Thôn P L, xã Q S, huyện L Ng, tỉnh Bắc Giang.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Trình độ văn hóa: Lớp 3/12.

Đảng, đoàn thể: Không.

Con ông: Nguyễn Văn T1 (Đã chết).

Con bà: Nông Thị K (Đã chết).

Vợ: Vi Thị Đ, sinh năm 1972 hiện trú tại thôn Phi Lễ, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Con: có 4 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/02/2018, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

*** Người bị hại:**

Anh Chu Văn B, sinh năm 1979 (Có mặt).

Trú quán: Thôn B 2, xã Q S, huyện L Ng, tỉnh Bắc Giang.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Chị Vi Thị Đ, sinh năm 1972 (Có mặt).

Trú quán: Thôn P L, xã Q S, huyện L Ng, tỉnh Bắc Giang.

Chị Chu Thị Ti, sinh năm 1982 (Vắng mặt).

Trú quán: Thôn P L, xã Q S, huyện L Ng, tỉnh Bắc Giang.

*** Người làm chứng:**

Ông Chu Văn V, sinh năm 1955 (Có mặt).

Trú quán: Thôn P L, xã QS, huyện L Ng, tỉnh Bắc Giang.

Anh Chu Văn H, sinh năm 1971 (Vắng mặt).

Trú quán: Thôn B 2, xã Q S, huyện L Ng, tỉnh Bắc Giang.

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1967 (Vắng mặt).

Trú quán: Thôn B2, xã Q S, huyện L Ng, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 19/9/2017 anh Chu Văn B, sinh năm 1979, trú tại thôn B 2, xã QS, huyện L Ng, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Elegant, biển số 98N4- 6910 đến nhà Nguyễn Văn T, sinh năm 1967, trú tại thôn P L xã Q S, huyện L Ng chơi và ăn cơm, uống rượu cùng gia đình T. Trong lúc ngồi uống rượu, giữa anh B và T xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, lúc này khoảng 19 giờ. Thấy vậy, chị Vi Thị Đ, sinh năm 1972 là vợ T bảo anh B về nhưng anh B không về nên chị Đ ra đuổi anh B về và cất chiếu. Trong lúc cuộn chiếu chị Đ có hất chiếu vào mặt anh B nên anh B đứng dậy dùng tay phải tát một nhát vào má bên phải của chị Đ.

Thấy vợ bị tát, T đẩy anh B ra ngoài sân, hai người giằng co du đẩy nhau thì anh B dùng hai tay túm bóp cổ T đè T xuống. Sau đó T vùng dậy chạy vào trong bếp của gia đình lấy 01 con dao (loại dao phay có chuôi gỗ dài 40cm; lưỡi dao dài 28cm, bản rộng 07cm, phần chuôi gỗ dài 12cm) chạy đến chỗ anh B đang đứng cạnh xe mô tô 98N4- 6910, T cầm dao chém nhiều nhát vào người anh B và chém làm xước phần mặt nạ xe mô tô của anh B. Khi T đang chém anh B thì có chị Chu Thị T, sinh năm 1982 là em gái của anh B nhà gần đó chạy đến can ngăn và giằng được dao của T ném ra gốc vải. T tiếp tục chạy vào nhà cầm 01 chiếc búa đinh đi ra thì được chị T can ngăn nên T không đánh anh B nữa. Sau đó chị T gọi người đưa anh B đến Trạm y tế xã Q S sơ cứu rồi được chuyển tiếp đến Bệnh viện đa khoa khu vực Lục Ngạn điều trị đến ngày 26/9/2017 thì ra viện. Ngày 06/10/2017 anh Chu Văn B có đơn đề nghị gửi Công an huyện Lục Ngạn.

Sau khi vụ việc xảy ra, nhận được tin báo Công an xã Q S đã đến hiện trường lập biên bản, vẽ sơ đồ hiện trường và tạm giữ, niêm phong 01 con dao phay là con dao T đã dùng chém gây thương tích cho anh B. Ngày 19/10/2017, Công an xã Q S chuyển hồ sơ cùng vật chứng của vụ án đến Công an huyện Lục Ngạn để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 26/12/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành xác định hiện trường. Hiện trường vụ án được xác định tại khu vực sát mép sân nhà ở của gia đình Nguyễn Văn T.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 108/CNTC ngày 20/10/2017 của Bệnh viện đa khoa khu vực Lục Ngạn xác định: anh Chu Văn B vào viện lúc 21 giờ 54 phút ngày 19/9/2017, ra viện lúc 16 giờ 00 phút ngày 26/9/2017. Tình trạng thương tích lúc vào viện:

- 1) Vết thương từ vùng dưới cằm phải kéo dài xuống cổ phải dài 15cm, sâu 0,5cm.
- 2) Vết thương nông vùng mạn sườn trái dài 6cm.
- 3) Vết thương nông vùng hố chậu trái dài 5cm.
- 4) Mặt trước 1/3 trên cẳng chân trái vết thương sâu, mẻ xương chày dài 6cm.
- 5) Mặt ngoài 1/3 trên cẳng chân phải vết thương sâu đứt cơ không chạm xương dài 5cm.

Tình trạng thương tích lúc ra viện: Các vết thương khô, liền tốt.

Ngày 01/11/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã quyết định trưng cầu giám định đối với thương tích của anh Chu Văn B. Tại bản Kết luận giám định Pháp y về thương tích số 8007/17/TgT ngày 16/11/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh, Sở y tế Bắc Giang đã kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Thương tích vết sẹo vùng dưới cằm phải và cổ phải: 03%.
- Thương tích vết sẹo vùng vùng mạn sườn trái: 02%.
- Thương tích vết sẹo vùng vùng hố chậu trái: 02%.
- Thương tích vết sẹo mặt ngoài 1/3 trên cẳng chân phải: 02%.
- Thương tích vết sẹo 1/3 trên cẳng chân trái và sẹo mổ dẫn lưu + X-quang: Hình ảnh rạn xương 1/3 trên xương chày xương cẳng chân trái: 04%.

2. Kết luận: Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số: 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 12% (mười hai phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Các thương tích do vật sắc gây nên.
- Trong giám định pháp y không sử dụng thuật ngữ “cố tật” mà chỉ xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do di chứng vết thương, chấn thương gây ra tại thời điểm giám định.
- Các thương tích không ảnh hưởng đến thẩm mỹ.

Ngày 01/11/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã quyết định trưng cầu giám định dấu vết bám dính trên con dao thu giữ tại hiện trường được niêm phong gửi giám định có máu người không, mẫu máu; mẫu máu của anh Chu Văn B gửi giám định thuộc nhóm máu nào. Tại bản Kết luận giám định số 1662/KL-PC54, ngày 14/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang đã kết luận:

- Mẫu máu của Chu Văn B được niêm phong trong phong bì thư có ký hiệu M1 gửi giám định thuộc nhóm máu B.
- Trên con dao được niêm phong gửi giám định không phát hiện thấy dấu vết máu.

Ngày 23/01/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành thực nghiệm điều tra theo lời khai của người bị hại, người làm chứng về các động tác, tư thế Nguyễn Văn T đã cầm dao chém anh Chu Văn B.

Ngày 25/01/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã quyết định trưng cầu giám định bổ sung để xác định chiều hướng tác động; cơ chế hình thành các vết thương của anh Chu Văn B; theo tình huống thực nghiệm điều tra thì các dấu vết thương tích của anh Chu Văn B có phù hợp với các trường hợp thực nghiệm điều tra theo lời khai của anh Chu Văn B, chị Chu Thị T không. Tại bản Kết luận giám định pháp y bổ sung số 8113/18/GDPY, ngày 30/01/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Sở y tế Bắc Giang đã kết luận:

1. Cơ chế gây thương tích: Các thương tích do vật sắc gây nên.

+ Thương tích vết sẹo vùng dưới cằm phải và cổ phải chiều hướng gây thương tích từ trái sang phải.

+ Thương tích vết sẹo vùng mạn sườn trái và thương tích vết sẹo vùng hố chậu trái chiều hướng gây thương tích từ trái sang phải.

+ Thương tích vết sẹo mặt ngoài 1/3 trên cằm chân phải và thương tích vết sẹo mặt trước 1/3 trên cằm chân trái chiều hướng gây thương tích từ trước ra sau.

2. Theo tình huống thực nghiệm điều tra thì các dấu vết thương tích của Chu Văn B phù hợp với trường hợp thực nghiệm điều tra theo lời khai của Chu Văn B.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo thừa nhận hành vi gây thương tích cho anh B là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo nhất trí bồi thường cho anh B số tiền 20.000.000 đồng. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình và xã hội

Lời trình bày của anh Chu Văn B tại phiên tòa phù hợp với lời trình bày tại cơ quan điều tra. Tại phiên tòa anh B nhất trí để bị cáo bồi thường cho anh số tiền 20.000.000 đồng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng tại phiên tòa phù hợp với lời trình bày tại cơ quan điều tra.

Tại bản Cáo trạng số 32/KSĐT ngày 02 tháng 4 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn giữ quyền công tố nhà nước tại phiên tòa đã luận tội bị cáo, phân tích tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Áp dụng: Điểm đ Khoản 2 (Thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134 ; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (03/02/2018).

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; 585; 586; 590; Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với người bị hại: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Chu Văn B số tiền 20.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao (Loại dao phay có chuôi gỗ dài 40 cm, lưỡi dao dài 28 cm, bản rộng 07 cm, phần chôi gỗ dài 12 cm); 01 chiếc quần bò màu đen, nhãn hiệu levis.

Không ai có tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lục Ngạn, phù hợp với lời khai của người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận: “Do có mâu thuẫn trong khi uống rượu, nên khoảng hơn 19 giờ ngày 19/9/2017, Nguyễn Văn T đã có hành vi sử dụng một con dao (loại dao phay có chuôi gỗ dài 40cm; lưỡi dao dài 28cm, bản rộng 07cm, phần chuôi gỗ dài 12cm) là hung khí nguy hiểm chém nhiều nhát vào cơ thể anh Chu Văn B tại khu vực sân của gia đình Tăng ở thôn P L, xã Q S, huyện L Ng, gây thương tích cho anh B bị tổn thương là 12% sức khỏe.”.

[2] Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của bị cáo, của những người tham gia tố tụng khác và đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy, bản cáo

trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố và lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần được Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần áp dụng hình phạt thỏa đáng, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ được xem xét theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa

[6] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, do vậy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[7] Đối với anh Chu Văn B đã có hành vi dùng tay không tát vào mặt của chị Vi Thị Đ, nhưng do không để lại thương tích, chị Đ không có yêu cầu đề nghị xử lý nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Anh Chu Văn B yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh số tiền là 20.000.000 đồng, bị cáo nhất trí, do vậy cần ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các bên để bị cáo bồi thường cho anh B số tiền là 20.000.000 đồng.

[9] Đối với chiếc xe mô tô của anh B đã bị T chém có 02 vết xước nhẹ ở mặt nạ, anh B xác định không bị hư hỏng gì nên không có yêu cầu được bồi thường, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng: Ngày 13/3/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 chiếc búa đinh là vật chứng không liên quan đến vụ án cho chị Vi Thị Đ là chủ sở hữu. Đối với 01 con dao (Loại dao phay có chuôi gỗ dài 40 cm, lưỡi dao dài 28 cm, bản rộng 07 cm, phần chôi gỗ dài 12 cm) là công cụ phương tiện phạm tội có giá trị sử dụng nhỏ nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 chiếc quần bò màu đen, nhãn hiệu levis anh Biên không có yêu cầu xin lại, nhất trí tịch thu tiêu hủy, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 (Thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134) Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Nguyễn Văn T 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (03/02/2018).

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; 585; 586; 590; Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với anh Chu Văn Biên: Bị cáo Nguyễn Văn Tăng phải bồi thường cho anh Chu Huy Biên số tiền 20.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao (Loại dao phay có chuôi gỗ dài 40 cm, lưỡi dao dài 28 cm, bản rộng 07 cm, phần chôi gỗ dài 12 cm); 01 chiếc quần bò màu đen, nhãn hiệu levis.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Bị cáo;
- Người bị xử vắng mặt;
- Lưu VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Văn Thề